

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH ĐỒNG NAI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 302/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 30 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH

Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2024

Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính; Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) trên môi trường điện tử; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021- 2030; Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Quyết định số 3183/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2021-2030;

Thực hiện Kế hoạch Cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2024; Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU

1. Mục tiêu:

- Tiếp tục thực hiện cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả quy định thủ tục hành chính (TTHC) liên quan đến người dân, doanh nghiệp; thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; bãi bỏ các rào cản hạn chế quyền tự do kinh doanh, cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong việc tiếp cận và khai thác kết quả giải quyết TTHC điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính (theo hướng hạn chế tối đa ban hành TTHC đặc thù tại địa phương); tăng cường chất lượng việc công bố, công khai minh bạch thủ tục hành chính; rà soát đánh giá thủ tục hành chính nhằm phát hiện, loại bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết, không hợp lý, không phù hợp; sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thủ tục hành chính theo quy định; xây dựng, quản lý và vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; vận hành, khai thác có hiệu quả hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định TTHC, tăng cường kiểm tra thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC... nhằm tạo nên chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cán bộ và nhân dân về công tác kiểm soát TTHC, cải thiện mức độ hài lòng của người dân, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chuyển đổi số cấp tỉnh góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% thủ tục hành chính, quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ kịp thời theo quy định.

- 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, kịp thời trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, tích hợp, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng; 70% hồ sơ thủ tục hành chính có hồ sơ mẫu.

- 100% thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước được thực hiện rà soát, thống kê, công bố, công khai và 100% thủ tục hành chính nội bộ thuộc thẩm quyền quản lý chuyên ngành được rà soát, đánh giá, trình phê duyệt phương án đơn giản hóa trước ngày 01 tháng 01 năm 2025 theo lộ trình được giao tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 31/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai.

- Phê duyệt phương án đơn giản hóa tối thiểu 10% số thủ tục hành chính; rà soát kiến nghị cắt giảm thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa; giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu.

- Tiếp tục thực hiện việc số hóa đảm bảo tối thiểu 70% hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh, 40% hồ sơ thủ tục hành chính tại cấp huyện, 35% ở cấp xã được số hóa trong năm 2024.

- Kết quả của các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp tối thiểu 80% tại cấp sở, 30% tại cấp huyện, 20% tại cấp xã.

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh, huyện, xã có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến; trong đó, 100% thủ tục hành chính được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 80% tại cấp sở, 40% tại cấp huyện và 30% tại cấp xã.

- 100% UBND cấp xã, Phòng Tư pháp cấp huyện cung cấp dịch vụ công chứng thực điện tử, tăng số lượng bản sao chứng thực điện tử so với năm 2023.

- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt tối thiểu 97%, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 94%.

- Tối thiểu 97% phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính được xử lý dứt điểm trong thời gian quy định; tỷ lệ người dân hài lòng về việc xử lý phản ánh kiến nghị đạt tối thiểu 93%.

2. Yêu cầu:

a) Kiểm soát thủ tục hành chính:

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các thủ tục hành chính: Cập nhật bổ sung, điều chỉnh, công bố kịp thời theo thời hạn các bộ thủ tục hành chính; chuẩn hóa quy trình các bước thực hiện cụ thể (lưu đồ) để cấu hình lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC từng thủ tục theo quy định của Trung ương và phù hợp thực tiễn của tỉnh.

- Rà soát, kiến nghị đơn giản hóa, loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính; chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong quá trình giải quyết một thủ tục hành chính hoặc nhóm thủ tục hành chính liên thông; đẩy mạnh việc tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ để xây dựng hoặc hoàn thiện dịch vụ công trực tuyến, tích hợp,

cung cấp lên Công Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết.

- Đề xuất phương án liên thông, phương án phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở tạo thuận lợi cho người dân, phù hợp với năng lực quản lý, giải quyết của đơn vị, địa phương.

- rà soát, đánh giá, phê duyệt các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết có thể triển khai việc tiếp nhận và giải quyết không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Khai thác hiệu quả hệ thống thông tin, công khai, minh bạch, đồng bộ các thông tin liên quan đến hoạt động giải quyết thủ tục hành chính bao gồm quy định về thủ tục hành chính, hồ sơ mẫu, tiến độ giải quyết hồ sơ, phản ánh kiến nghị liên quan, công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại các bộ, ngành, địa phương theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, trang thông tin điện tử của các đơn vị, địa phương.

b) Triển khai Kế hoạch số 5755/KH-UBND ngày 27/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông, Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

- Kiện toàn Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận một cửa các cấp đảm bảo hoạt động hiệu quả theo Quyết định số 468/QĐ-TTg của Thủ tướng, trong đó trọng tâm là đảm bảo điều kiện triển khai nhiệm vụ số hóa hồ sơ thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục không phụ thuộc địa giới hành chính, thanh toán không tiền mặt, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu về dân cư được kết nối trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

- Giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận Một cửa theo quy định của Văn phòng Chính phủ; đề xuất các giải pháp cơ cấu nhân sự phù hợp trên cơ sở năng suất tiếp nhận, xử lý hồ sơ, các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động động và cải thiện mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho người dân và tổ chức; thực hiện việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hẹn trong giải quyết thủ tục hành chính.

c) Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, thực chất trong giải quyết thủ tục hành chính trong đó, tập trung quyết liệt các nhiệm vụ:

- Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, trong đó thực hiện tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ để xây dựng hoặc hoàn thiện dịch vụ

công trực tuyến; thực hiện nghiêm túc quy trình tiếp nhận và xử lý hồ sơ trực tuyến theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; hướng dẫn, tổ chức triển khai số hóa đến tất cả các cán bộ, công chức, viên chức tham gia việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp; không yêu cầu người dân cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.

- Hoàn thành việc kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Bảo hiểm xã hội, đất đai, hộ tịch... với Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh phục vụ việc giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở hướng dẫn của Bộ ngành Trung ương.

- Tích hợp, công bố, công khai và đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên hệ thống do các bộ, ngành triển khai cung cấp thuộc các lĩnh vực như: Đăng ký doanh nghiệp; quản lý đầu tư nước ngoài; giấy phép lái xe; giấy phép kinh doanh vận tải; cấp (đổi) biển hiệu, phù hiệu xe ô tô; hộ tịch điện tử; lý lịch tư pháp; đăng ký, cấp phép hành nghề khám, chữa bệnh; xây dựng,... được đầy đủ, chính xác, thường xuyên trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định tại Khoản 4, Điều 12 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện chứng thực bản sao điện tử và sử dụng bản chứng thực điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến; trước hết là trong các hồ sơ thủ tục hành chính giữa các cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức viên chức.

d) Triển khai các giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính

- Tổ chức hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ thực hiện thủ tục trực tuyến tại cấp huyện, cấp xã.

- Tiếp tục thực hiện thông báo kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua tin nhắn SMS thông báo cho người dân biết tiến độ giải quyết hồ sơ, thực hiện nghĩa vụ tài chính, đảm bảo hiệu quả, chính xác; khai thác hiệu quả Cổng Hành chính công tỉnh trên Zalo để cung cấp tiện ích tra cứu thủ tục hành chính và tình trạng hồ sơ, khảo sát ý kiến người dân trong giải quyết thủ tục hành chính.

đ) Nâng cao hiệu quả giải quyết phản ánh kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp

- Tăng cường trách nhiệm của các đơn vị, địa phương trong giải quyết các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Tổng đài Dịch vụ công 1022; chia sẻ công khai kết quả giải quyết phản ánh kiến

ngợi trên các Công thông tin tiếp nhận phản ánh kiến nghị của tỉnh, Công Dịch vụ công quốc gia theo quy định.

- Tiếp tục kiện toàn hoạt động Tổng đài Dịch vụ công 1022 tỉnh Đồng Nai và hệ thống công nghệ hỗ trợ cung cấp thông tin, hướng dẫn thủ tục hành chính và quản lý, giám sát công tác giải quyết phản ánh kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp.

e) Triển khai các phương án hỗ trợ doanh nghiệp như tổ chức đối thoại, chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn đến năm 2025 để giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

g) Động viên, khen thưởng kịp thời đối với những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc; đồng thời xử lý nghiêm những cá nhân, tập thể thực hiện không tốt nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

II. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN TRIỂN KHAI (*Phụ lục nội dung nhiệm vụ cụ thể thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024 kèm theo*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa xác định các nhiệm vụ trọng tâm, biện pháp cụ thể, xây dựng Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; đồng thời tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính đúng nội dung, tiến độ đề ra.

Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện ban hành **trước ngày 31 tháng 01 năm 2024**.

2. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa rà soát lại cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính tại UBND cấp huyện và xã, phường, thị trấn; kịp thời ban hành Quyết định thay đổi, bổ sung đảm bảo đủ nhân lực hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3. Sở Tài chính bố trí đủ kinh phí cho Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định hiện hành.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì triển khai các nội dung phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số; các ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền và các nhiệm vụ được phân công về cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024.

5. Văn phòng UBND tỉnh phối hợp Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị, địa phương tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo và đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC (VPCP);
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Q. Chủ tịch UBND tỉnh; Các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Đồng Nai; Tổng đài 1022 (VNPT Đồng Nai);
- Lưu: VT, KTNS, KGVX, KTN, QTTV, THNC, Công TTĐT tỉnh, HCTC, HCC.



Võ Tấn Đức



Phụ lục

PHỤ LỤC NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỈNH ĐỒNG NAI NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số: 302/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

Stt	Nội dung thực hiện		Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	Mục tiêu	Nhiệm vụ				
1.	Hoàn thiện các quy định về kiểm soát thủ tục hành chính					
1.1	Tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm của tỉnh		Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 của đơn vị, địa phương	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Trước ngày 31/01/2024
1.2	Cập nhật, sửa đổi các quy định liên quan về công tác kiểm soát thủ tục hành chính do trung ương ban hành		Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Thường xuyên
1.3	Kiểm toàn Hệ thống cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ Kiểm soát thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.		Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, xã	Thường xuyên
1.4	Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính định kỳ (quý, năm) theo Thông tư 01/2020/TT-VPCP		Báo cáo của từng đơn vị; báo cáo của UBND tỉnh	Sở, ban ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Hàng Quý/ Năm
1.5	Rà soát, đề xuất hỗ trợ cán bộ tiếp nhận và trả kết quả		Văn bản đề xuất	Các sở ngành; UBND cấp huyện, xã	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
2.	Kiểm soát thủ tục hành chính					

Stt	Nội dung thực hiện		Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	Mục tiêu	Nhiệm vụ				
2.1	100% bộ TTHC ban hành kịp thời	Rà soát, cập nhật bổ sung kịp thời, đồng bộ thủ tục hành chính, văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính các ngành, các cấp	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Bộ TTHC	Các sở, ban ngành tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh; UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
2.2	100% quy trình điện tử được cấu hình trên phần mềm Một cửa điện tử kịp thời	Ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử Cấu hình quy trình nội bộ, quy trình điện tử lên phần mềm Một cửa (Egov) của tỉnh	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Quy trình điện tử được cấu hình trên Egov	Các sở, ban ngành Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh Các sở, ban ngành; UBND cấp huyện; Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên Thường xuyên
2.3	100% TTHC công khai đúng hạn	Công khai bộ TTHC kịp thời trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC Công khai bộ TTHC kịp thời trên Cổng dịch vụ công của tỉnh	TTHC công khai trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC TTHC từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC được đồng bộ về Cổng DVC của tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành tỉnh, UBND cấp huyện Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện; Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên Thường xuyên
2.4	70% TTHC có hồ sơ mẫu	Công khai bộ TTHC kịp thời trên Trang thông tin điện tử, tại Bộ phận TN&TKQ của đơn vị, địa phương Lập, công khai hồ sơ mẫu, tài liệu hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công của tỉnh	TTHC công khai trên Trang thông tin điện tử, Bộ phận TN&TKQ Hồ sơ mẫu số hóa	Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên Thường xuyên

Stt	Nội dung thực hiện		Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	Mục tiêu	Nhiệm vụ				
2.5	<ul style="list-style-type: none"> - 10% TTHC kiến nghị đơn giản hoá - Giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa. 	<ul style="list-style-type: none"> Rà soát, kiến nghị đơn giản hóa, loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính; - Chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cải giảm thông tin phải khai báo - Kiến nghị cải giảm thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa 	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch rà soát đơn giản hóa; - Quyết định phê duyệt PA đơn giản hóa 	<ul style="list-style-type: none"> Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện 	Văn phòng UBND tỉnh	Quý III/2024
2.6	<ul style="list-style-type: none"> 100% TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước được thực hiện rà soát, thống kê, công bố, công khai 	<ul style="list-style-type: none"> Rà soát, thống kê danh mục, nội dung trình công bố bộ sung TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình của Sở, ban ngành. - Quyết định công bố TTHC nội bộ của Chủ tịch UBND tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> Sở, ban ngành, UBND cấp huyện 	Văn phòng UBND tỉnh	Trước ngày 14/3/2024
2.7	<ul style="list-style-type: none"> Tổ chức rà soát, triển khai thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt 	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát, triển khai thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ trong từng sở, ban ngành tỉnh, UBND cấp huyện. - Trình danh mục, nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của sở, ban ngành 	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản triển khai, tổ chức thực hiện của Sở, ban ngành, UBND cấp huyện. - Tờ trình công bố bộ sung TTHC nội bộ của Sở, ban ngành 	<ul style="list-style-type: none"> Sở, ban ngành, UBND cấp huyện 	Văn phòng UBND tỉnh	Trước ngày 30/5/2024

Stt	Nội dung thực hiện		Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	Mục tiêu	Nhiệm vụ				
2.8	100% TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết được rà soát, đánh giá, trình phê duyệt phương án đơn giản hóa	Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong từng số, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố.	TTHC nội bộ của Chủ tịch UBND tỉnh. - Tờ trình của Sở, ban ngành. - Quyết định phê duyệt PA đơn giản hóa của Chủ tịch UBND tỉnh.	Sở, ban ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	- Sở, ban ngành, UBND cấp huyện, trình trước ngày 01/12/2024; - Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt trước 01/01/2025.
2.9	Ban hành danh mục TTHC giải quyết không phụ thuộc địa giới	Rà soát, đánh giá, phê duyệt các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết	Danh mục TTHC	Các Sở, ban ngành	Văn phòng UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Thường xuyên
3.	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông					
3.1	Trung tâm phục vụ HCC, BPMC tổ chức hoạt động theo định hướng đổi mới theo Quyết định 468/QĐ-TTg	Hoàn thiện quy chế hoạt động, Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh, Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã theo định hướng Quyết định 468/QĐ-TTg về đổi mới cơ chế MC, MCLT và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh, 100% BPMC cấp huyện, cấp xã có quy chế hoạt động đảm bảo quy định	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban ngành, UBND cấp huyện	Thường xuyên

Stt	Nội dung thực hiện		Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	Mục tiêu	Nhiệm vụ				
3.2	Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt tối thiểu 97%	Đảm bảo cơ sở vật chất cho hoạt động số hóa hồ sơ TTHC, thanh toán không tiền mặt, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu về dân cư	Cơ sở vật chất được bố trí	Văn phòng UBND tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
		Tiếp tục thực hiện mô hình giải quyết TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính	Hồ sơ tiếp nhận không phụ thuộc địa giới hành chính	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban ngành, UBND cấp huyện	Thường xuyên
		Triển khai theo hướng dẫn của Trung ương về việc chuyển giao tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính cho dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm phục vụ HCC, Bộ phận Một cửa các cấp	Văn bản, Kế hoạch thực hiện	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ngành, UBND cấp huyện	Khi có hướng dẫn của Bộ ngành TW
3.3	Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt tối thiểu 97%	Thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả 100% thủ tục hành chính, dịch vụ công trên phần mềm một cửa ở cả 3 cấp tỉnh, huyện và xã	Kết quả giải quyết TTHC trên hệ thống một cửa điện tử	Sở, ban ngành, UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Thường xuyên
		Giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động Trung tâm phục vụ Hành chính công, 100% Bộ phận Một cửa theo quy định của Văn phòng Chính phủ	Báo cáo định kỳ	Văn phòng UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
3.3		Tổ chức khảo sát ý kiến người dân thường xuyên	Kế hoạch, báo cáo	Sở Nội vụ	Sở, ban ngành, UBND cấp huyện	Thường xuyên

Stt	Nội dung thực hiện		Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	Mục tiêu	Nhiệm vụ				
3.4	Tỷ lệ hài lòng của người dân đạt tối thiểu 94% tại các cấp	<p>Tiếp tục triển khai tiện ích SMS, ZMS, email thông tin kết quả giải quyết hồ sơ, nghĩa vụ tài chính, khảo sát ý kiến người dân</p> <p>Thực hiện các chương trình đối thoại để giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp</p>	Các tiện ích được hoàn thiện và triển khai	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
3.4	Hệ thống giám sát BPMC hoạt động ổn định	Duy trì, khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống giám sát (camera) tập trung các xã, huyện về tình đề quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của Bộ phận 1 cửa cấp huyện, xã	Các chương trình đối thoại	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, UBND cấp huyện	Theo Kế hoạch UBND tỉnh phê duyệt
4.	Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, thực chất trong giải quyết thủ tục hành chính					
4.1	100% TTHC có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến toàn trình và một phần	<p>Tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ để đề xuất cung cấp DVC trực tuyến đủ điều kiện</p> <p>Cấu hình DVC trực tuyến lên Cổng DVC tỉnh và đồng bộ với Cổng DVC quốc gia</p>	Danh mục DVC trực tuyến toàn trình, một phần	Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
4.2	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu	Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, xử lý hiệu quả hồ sơ trực tuyến	DVC được cấu hình	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ban ngành, UBND cấp huyện	Thường xuyên
			DVC trực tuyến được công bố, tích hợp lên Cổng DVC	Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên

Stt	Nội dung thực hiện		Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	Mục tiêu	Nhiệm vụ				
	80% tại cấp sở, 40% tại cấp huyện và 30% tại cấp xã.	Tổ chức hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ thực hiện thủ tục trực tuyến tại cấp huyện, cấp xã	Báo cáo kết quả hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng	UBND cấp huyện	Tỉnh đoàn; Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
4.3	100% đơn vị cấp xã, Phòng Tư pháp cấp huyện cung cấp dịch vụ công chứng thực điện tử; Tăng số lượng bản sao chứng thực điện tử so với năm 2023	Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện và sử dụng bản chứng thực điện tử trong giải quyết hồ sơ trực tuyến, trước hết trong các thủ tục nội bộ cơ quan nhà nước	Số lượng bản chứng thực điện tử	UBND cấp huyện	Sở Tư pháp	Thường xuyên
4.4	Tối thiểu 70% hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, 40% hồ sơ thủ tục hành chính tại cấp huyện, 35% ở cấp xã được số hóa	Hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin phục vụ công tác số hóa hồ sơ TTHC tại Trung tâm HCC tỉnh, Bộ phận Một cửa các cấp	Phần mềm, quy trình	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ban ngành, UBND cấp huyện	Thường xuyên
		Hỗ trợ hướng dẫn quy trình số hóa cho CCVC tiếp nhận, giải quyết TTHC	Hướng dẫn CCVC thực hiện số hóa theo quy định			
	Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được cung cấp đồng thời cả bản điện tử 80% tại	Tổ chức thực hiện quy trình số hóa hồ sơ TTHC	Hồ sơ TTHC được số hóa	Sở, ban ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
		Cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp	Bản điện tử có giá trị pháp lý kết quả TTHC	Các Sở, ban ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Nội vụ	Thường xuyên

Stt	Nội dung thực hiện		Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	Mục tiêu	Nhiệm vụ				
4.5	Hoàn thiện hệ thống một cửa điện tử, phục vụ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, kiểm tra, giám sát, minh bạch thông tin; hạn chế các thao tác của cán bộ tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính tại địa phương trên nhiều hệ thống	<p>Kết nối, chia sẻ dữ liệu từ CSDL quốc gia về dân cư, BHXH, đất đai, hộ tịch... với Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh</p> <p>Tích hợp, công bố, công khai và đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên hệ thống của các bộ, ngành với hệ thống một cửa điện tử của tỉnh</p>	CSDL được kết nối	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành liên quan; UBND cấp huyện	Theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương
5	Nâng cao hiệu quả giải quyết phản ánh kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp					
5.1	<ul style="list-style-type: none"> - Tới thiểu 97% PAKN xử lý dứt điểm, đúng hạn; - Tỷ lệ hài lòng người dân về giải quyết PAKN đạt tối thiểu 93% 	<p>Tăng cường trách nhiệm của các đơn vị, địa phương trong giải quyết các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Công dịch vụ công quốc gia; Tổng đài Dịch vụ công 1022 của tỉnh</p> <p>Công khai kết quả giải quyết PAKN trên Công thông tin PAKN của tỉnh, Cổng DVC quốc gia</p> <p>Kiên toàn hoạt động, năng lực Tổng đài viên Tổng đài Dịch vụ công 1022 tỉnh và hệ thống công nghệ hỗ trợ</p>	PAKN giải quyết kịp thời	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ngành, UBND cấp huyện	Thường xuyên
			Nội dung giải quyết được công khai	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ngành, UBND cấp huyện	Thường xuyên
			Tổng đài 1022 đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ngành; VNPT Đồng Nai	Thường xuyên